

KẾ HOẠCH
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ
thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TW, ngày 21 tháng 7 năm 2026
của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Đồng Nai
đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2065

Nhằm cụ thể hóa Nghị quyết số 16-NQ/TW, ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Đồng Nai đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2065 (sau đây gọi là *Nghị quyết số 16-NQ/TW*), Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Đồng Nai ban hành Kế hoạch thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa đầy đủ, nhất quán và đồng bộ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 16-NQ/TW thành các chương trình, đề án, kế hoạch, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể có tính khả thi cao; bảo đảm lượng hóa được kết quả, xác định rõ đầu ra, lộ trình thực hiện để Nghị quyết nhanh chóng đi vào cuộc sống, tạo chuyển biến mạnh mẽ, thực chất trong phát triển thành phố Đồng Nai.

- Tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị thành phố; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương và người đứng đầu trong tổ chức triển khai thực hiện; phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

- Huy động, phân bổ, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế; các cơ chế, chính sách đột phá tạo động lực tăng trưởng mới, đưa thành phố Đồng Nai phát triển nhanh, bền vững, xứng tầm cực tăng trưởng quốc gia.

- Là căn cứ để các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể; đồng thời làm cơ sở kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức thực hiện nghị quyết.

2. Yêu cầu

- Cấp ủy, tổ chức đảng và cả hệ thống chính trị thành phố nghiêm túc quán triệt sâu sắc, bám sát thực tiễn, triển khai đồng bộ, liên thông các quan điểm của Nghị quyết số 16-NQ/TW; bám sát điều kiện của địa phương; kế thừa kết quả, khắc phục hạn chế; bảo đảm liên thông chặt chẽ với quy hoạch, kế hoạch phát triển và các chương trình, đề án, dự án trọng điểm.

- Tổ chức thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, có tiêu chí đo lường và đánh giá kết quả. Xác định rõ nhiệm vụ ưu tiên, gắn mục tiêu dài hạn với nhiệm vụ trước mắt; mỗi nhiệm vụ phải có chỉ tiêu, thời hạn và cơ quan chịu trách nhiệm cụ thể.

- Đề cao trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong tổ chức thực hiện; tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực, kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực; chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

(1) Xác định thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TW là nhiệm vụ chính trị dài hạn, trung tâm, xuyên suốt của toàn Đảng bộ, chính quyền và hệ thống chính trị thành phố. Tập trung cao độ sự lãnh đạo, chỉ đạo; cụ thể hóa Nghị quyết thành chương trình, đề án, nhiệm vụ cụ thể, có lộ trình và lượng hóa được kết quả; kiên trì theo đuổi mục tiêu dài hạn đến năm 2065, đồng thời tạo chuyển biến thực chất ngay trong những năm đầu.

(2) Lấy hiệu quả thực thi làm thước đo, lấy đội ngũ cán bộ làm khâu quyết định. Đề cao vai trò và trách nhiệm người đứng đầu; đánh giá cán bộ, tổ chức bằng sản phẩm cụ thể, tiến độ hoàn thành, chất lượng phục vụ và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp; lấy kết quả giải quyết việc khó, việc mới, việc tồn đọng làm tiêu chí quan trọng. Bảo vệ và khuyến khích cán bộ năng động, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; kiên quyết thay thế cán bộ trì trệ, né tránh, đùn đẩy.

(3) Đổi mới mạnh mẽ tư duy phát triển, chuyển từ quản lý hành chính sang quản trị phát triển; quy hoạch tổ chức không gian thành phố theo hướng phát triển mở, đa trung tâm, đa cực, đa tầng, lấy hệ thống sông và hệ sinh thái tự nhiên làm trục cảnh quan chủ đạo; tăng cường liên kết vùng, liên kết quốc gia và quốc tế. Phát huy tối đa vị trí chiến lược, lấy Cảng hàng không quốc tế Long Thành, hệ thống hạ tầng chiến lược, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm những động lực quan trọng để đưa Đồng Nai trở thành đô thị đặc biệt, cực tăng trưởng đa chức năng của quốc gia, ngang tầm với các đô thị sân bay lớn trong khu vực và quốc tế.

(4) Xây dựng và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội phù hợp với vị trí, vai trò và yêu cầu phát triển của thành phố. Phát triển mô hình tăng trưởng mới trên cơ sở lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số làm động lực chủ yếu. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, đưa thành phố trở thành cực tăng trưởng có vai trò dẫn dắt về công nghiệp hàng không, vũ trụ, hạ tầng công nghệ, trung tâm dữ liệu, trí tuệ nhân tạo (AI), điện toán đám mây, công nghiệp bán dẫn, lượng tử, công nghiệp sinh học, vật liệu mới, hạ tầng số và đổi mới sáng tạo của quốc gia.

(5) Phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường phát triển văn hóa, xã hội và con người; bảo đảm phát triển hài hòa, bền vững, hướng đến mục tiêu xây dựng thành phố Đồng Nai “Văn minh - Hiện đại - Hạnh phúc”. Gắn mục tiêu tăng trưởng với tiến bộ, công bằng xã hội, bảo vệ môi trường và giữ gìn bản sắc văn hóa, con

người Đồng Nai, trong đó bảo vệ môi trường là điều kiện để phát triển bền vững; mọi chương trình, đề án đều hướng tới nâng cao chất lượng sống của Nhân dân, để thành quả phát triển được người dân thụ hưởng.

(6) Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh và mở rộng đối ngoại. Quán triệt yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và chủ quyền, an ninh biên giới trong từng quy hoạch, chương trình, dự án; chủ động, tích cực hội nhập, tăng cường liên kết vùng và hợp tác quốc tế, tranh thủ tối đa nguồn lực bên ngoài phục vụ phát triển thành phố.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Đến năm 2035: Thành phố Đồng Nai phấn đấu trở thành đô thị theo mô hình đô thị sân bay, đô thị ven sông, đô thị đa trung tâm, đô thị đa mục tiêu, xanh, thông minh với trung tâm công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hàng không, vũ trụ, kinh tế hàng không tiêu chuẩn quốc tế; người dân có thu nhập cao; xã hội văn minh, an toàn, hạnh phúc.

- Đến năm 2045: Thành phố Đồng Nai trở thành trung tâm hàng không hiện đại của khu vực châu Á - Thái Bình Dương, là trung tâm kinh tế tri thức, phát triển năng động; chỉ số phát triển con người (HDI) đạt mức cao; quản trị đô thị hiện đại; xã hội văn minh, an toàn, đáng sống, hạnh phúc.

- Đến năm 2065: Thành phố Đồng Nai là thành phố kết nối toàn cầu, có chất lượng sống và hạnh phúc cao trên thế giới; thuộc nhóm các đô thị sân bay đa chức năng.

2. Chỉ tiêu

- Giai đoạn 2026-2030: Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) giai đoạn 2026-2030 từ 10%/năm trở lên. Đến năm 2030, quy mô GRDP đạt 44 tỷ USD; GRDP bình quân đầu người đạt 9.200 USD; tỉ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP đạt tối thiểu 30%; tỉ lệ đô thị hóa đạt 65%. Các chỉ tiêu chủ yếu hàng năm như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả 2025	2026	2027	2028	2029	2030
1	Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP)	%	9,63	10	10,15	10,23	10,02	10,05
2	Quy mô GRDP	Tỷ USD (tương đương)	26,6 tỷ USD (677.932 tỷ đồng)	30,28 tỷ USD (770.959 tỷ đồng)	33,38 tỷ USD (888.163 tỷ đồng)	36,5 tỷ USD (1.013.226 tỷ đồng)	40,11 tỷ USD (1.159.401 tỷ đồng)	44,0 tỷ USD (1.322.417 tỷ đồng)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả 2025	2026	2027	2028	2029	2030
	Mức tăng so với năm trước	tỷ đồng)	-	3,68 tỷ USD (93.027 tỷ đồng)	3,1 tỷ USD (117.204 tỷ đồng)	3,12 tỷ USD (125.063 tỷ đồng)	3,61 tỷ USD (146.175 tỷ đồng)	3,89 tỷ USD (163.016 tỷ đồng)
3	GRDP bình quân đầu người	USD/người (tương đương triệu đồng)	5.916 (150,2 triệu đồng)	6.639 (169,04 triệu đồng)	7.158 (190,49 triệu đồng)	7.736 (214,74 triệu đồng)	8.416 (243,28 triệu đồng)	9.200 (276,49 triệu đồng)
4	Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP đạt tối thiểu	%	-	15 - 17	20	24	27	30
5	Tỷ lệ đô thị hóa	%	-	55	56	59	62	65

- Giai đoạn 2031-2035: Tốc độ tăng trưởng GRDP giai đoạn 2031-2035 từ 10%/năm trở lên. Đến năm 2035, quy mô GRDP đạt 70 tỉ USD; GRDP bình quân đầu người đạt 13.000 USD, tiệm cận các đô thị phát triển trong khu vực; tỉ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP đạt tối thiểu 40%. Các chỉ tiêu chủ yếu hàng năm như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	2031	2032	2033	2034	2035
1	Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP)	%	10,15	10,30	10,39	10,75	10,36
2	Quy mô GRDP	Tỷ USD (tương đương tỷ đồng)	48,7 tỷ USD (1.507.556 tỷ đồng)	53,18 tỷ USD (1.718.764 tỷ đồng)	58,12 tỷ USD (1.959.735 tỷ đồng)	63,78 tỷ USD (2.235.078 tỷ đồng)	70,00 tỷ USD (2.548.212 tỷ đồng)
	Mức tăng so với năm trước	tỷ đồng)	4,7 tỷ USD (185.139 tỷ đồng)	4,48 tỷ USD (211.208 tỷ đồng)	4,94 tỷ USD (240.971 tỷ đồng)	5,66 tỷ USD (275.343 tỷ đồng)	6,22 tỷ USD (313.134 tỷ đồng)
3	GRDP bình quân đầu người	USD/người (tương đương triệu đồng)	9.793 (303,15 triệu đồng)	10.513 (339,78 triệu đồng)	11.322 (381,31 triệu đồng)	12.203 (427,62 triệu đồng)	13.000 (473,22 triệu đồng)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	2031	2032	2033	2034	2035
4	Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP đạt tối thiểu	%	32 - 34	34 - 36	36 – 38	38 - 40	40 - 45
5	Tỷ lệ đô thị hóa	%	65,5	66	67	68	69

- Giai đoạn 2036-2045: Tốc độ tăng trưởng GRDP giai đoạn 2036-2045 từ 10%/năm trở lên. Đến năm 2045, quy mô GRDP đạt 150 tỉ USD; GRDP bình quân đầu người đạt 23.000 USD, thuộc nhóm cao trong khu vực; tăng tỉ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP.

- Giai đoạn 2046-2065: Tốc độ tăng trưởng GRDP giai đoạn 2046-2065 từ 8%/năm trở lên. Đến năm 2065, quy mô GRDP đạt 600 tỉ USD; GRDP bình quân đầu người đạt 67.500 USD.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị

Xây dựng Kế hoạch về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; xác định công tác xây dựng Đảng, tổ chức và cán bộ là năng lực gốc, cốt lõi của quản trị thành phố; tăng cường kiểm soát quyền lực, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong toàn hệ thống chính trị. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng; xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu phát triển thành phố trong giai đoạn mới, với tiêu chuẩn ưu tiên lấy sản phẩm, tiến độ, sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp và khả năng xử lý nhanh, hiệu quả việc khó làm thước đo; xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh, tư duy đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; xây dựng quy định cụ thể về bảo vệ cán bộ dám nghĩ dám làm trong phạm vi thẩm quyền thành phố, hoàn thành trong năm 2026.

Chuyển mạnh từ quản lý sang quản trị phát triển; từ quản lý hành chính truyền thống sang quản trị đô thị hiện đại dựa trên pháp quyền, dữ liệu, phân cấp, phân quyền và trách nhiệm giải trình; xây dựng chính quyền địa phương hai cấp thông suốt, hiệu lực, hiệu quả trên nền tảng số. Tăng cường lãnh đạo bằng chiến lược phát triển đô thị, quy hoạch, cơ chế, chính sách và kiểm tra, giám sát; chuyển mạnh từ quản lý hành chính theo quá trình sang quản trị theo mục tiêu, hiệu quả và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, giảm tầng nấc trung gian, tăng tính liên thông, phối hợp, hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền gắn với kiểm soát quyền lực và trách nhiệm giải trình. Triển khai từ năm 2026 và triển khai lâu dài.

Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên giáo, dân vận và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo đồng thuận xã hội trong tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển thành phố. Xây dựng hệ thống chính trị từ cơ sở gần dân, vì dân, phục vụ Nhân dân, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển thành phố Đồng Nai trong kỷ nguyên phát triển mới. Triển khai từ năm 2026 và triển khai lâu dài.

2. Quy hoạch thành phố Đồng Nai với tầm nhìn chiến lược, dài hạn

Xây dựng, hoàn thiện và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Quy hoạch tổng thể thành phố Đồng Nai trên cơ sở cụ thể hóa, phù hợp với quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng Đông Nam Bộ trên địa bàn thành phố; tích hợp, lồng ghép, thay thế Quy hoạch thành phố và Quy hoạch chung thành phố theo quy định của pháp luật. Quy hoạch phải có tư duy đột phá, tầm nhìn dài hạn 100 năm, đủ sức dẫn dắt phát triển; xác định rõ các trung tâm động lực và hệ thống kết cấu hạ tầng kết nối, đồng thời xác lập cơ chế liên kết, bổ trợ và phân công chức năng giữa các vùng, bảo đảm khai thác hiệu quả lợi thế của từng khu vực, thúc đẩy phát triển hài hòa; tạo không gian trung chuyển chiến lược, gắn kết chặt chẽ giữa kinh tế đô thị - kinh tế hàng không - kinh tế cửa khẩu - kinh tế nội địa. Tổ chức hiệu quả không gian phát triển theo hướng mở, linh hoạt, thích ứng cao, phát triển theo mô hình đa trung tâm, đa cực, đa tầng, bảo đảm liên kết đồng bộ mặt đất - mặt nước - vùng trời - lòng đất - không gian số; phân đấu hoàn thành trong năm 2026.

Phát huy hiệu quả các hành lang chiến lược mới, trọng tâm là các hành lang chủ đạo phát triển, tạo động lực liên kết vùng, liên kết quốc gia và kết nối quốc tế, khẳng định vai trò của thành phố Đồng Nai là cực tăng trưởng chiến lược của quốc gia; triển khai các chương trình, dự án liên kết vùng quy mô lớn giai đoạn 2026-2035.

Quy hoạch và phát triển sông Đồng Nai trở thành trục không gian chiến lược của thành phố, giữ vai trò trung tâm về sinh thái, văn hóa, cảnh quan và phát triển đô thị; khai thác hiệu quả tiềm năng giao thông đường thủy, gắn kết các cực tăng trưởng, thúc đẩy phát triển kinh tế, dịch vụ và du lịch bền vững. Xây dựng và triển khai đồng bộ hệ thống quy hoạch đô thị và nông thôn, quy hoạch không gian ngầm, quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật với Quy hoạch tổng thể thành phố; từng bước phủ kín các quy hoạch làm cơ sở quản lý đầu tư, xây dựng và hình thành các cực tăng trưởng. Xây dựng kế hoạch và triển khai lập các quy hoạch đô thị và nông thôn, hoàn thành trong giai đoạn 2026-2027.

Tổ chức thực hiện hiệu quả quy hoạch theo hướng tích hợp đa ngành; phát triển đô thị với định hướng lấy giao thông công cộng làm trung tâm, gắn với chính sách phát triển nhà ở và bảo vệ môi trường; siết chặt quản lý đất đai, tài nguyên, đô thị, bảo vệ môi trường, rà soát, sắp xếp các dự án quy mô nhỏ để tạo lập không gian phát triển mới.

Phối hợp với Bộ Tài chính hoàn thiện hệ thống dữ liệu quy hoạch số đồng bộ, liên thông, phục vụ công tác lập, quản lý, tổ chức thực hiện, theo dõi và đánh giá quy hoạch; thường xuyên cập nhật, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan. Xây dựng nền tảng ứng dụng quản lý quy hoạch, hoàn thành trong năm 2027.

3. Xây dựng thể chế đột phá và chính sách huy động nguồn lực phát triển thành phố Đồng Nai

Rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo tinh thần phân cấp, phân quyền triệt để (trừ các nội dung về quốc phòng, an ninh, đối ngoại và tôn giáo), gắn với tăng cường thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu và cơ chế kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực. Rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành hoặc cho phép áp dụng các quy định pháp luật thuận lợi hơn đối với một số lĩnh vực theo đặc thù của thành phố; kịp thời cụ thể hóa, tổ chức triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách sau khi được cấp có thẩm quyền quyết định, tạo môi trường thể chế thông thoáng, minh bạch, khơi thông các nguồn lực phục vụ phát triển nhanh và bền vững. Triển khai thực hiện từ năm 2026.

Hoàn thiện hồ sơ đề xuất áp dụng các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội, tương đồng với cơ chế, chính sách áp dụng đối với Thành phố Hồ Chí Minh trên các lĩnh vực đầu tư, tài chính, ngân sách, đất đai, xây dựng, quy hoạch, đô thị, môi trường, nhà đầu tư chiến lược, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nhân lực chất lượng cao và các lĩnh vực cần thiết khác, trình cấp thẩm quyền trong Quý III năm 2026.

Tập trung xây dựng, hoàn thiện Đề án thành lập khu kinh tế đặc biệt, khu thương mại tự do trình cấp thẩm quyền phê duyệt trong năm 2026; hoàn chỉnh các thủ tục đầu tư khu công nghệ số tập trung, khu đổi mới sáng tạo, khu giáo dục đại học gắn với đô thị sân bay Long Thành và các mô hình phát triển mới trong năm 2026; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để tổ chức triển khai ngay sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Xây dựng Kế hoạch huy động, phân bổ, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, tập trung phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông và thúc đẩy phát triển hạ tầng đô thị, hạ tầng công nghệ, hạ tầng số, hạ tầng kỹ thuật thành phố Đồng Nai; huy động, thu hút các nguồn vốn đầu tư xã hội, đầu tư nước ngoài, kiều hối, nhất là trong các lĩnh vực công nghiệp hàng không, vũ trụ, công nghiệp công nghệ cao, bán dẫn, logistics, tài chính; chính sách đặc thù, vượt trội để quản lý, khai thác, sử dụng nguồn lực đất đai, tài nguyên, tài sản công... cho phát triển, hoàn thành trong năm 2026, thực hiện trong giai đoạn 2026-2035; Xây dựng Đề án phát triển quỹ đất chiến lược và khai thác nguồn lực đất đai, nhất là tại vùng phụ cận nhà ga, các tuyến giao thông mới để tạo nguồn tái đầu tư hạ tầng, hoàn thành trong năm 2026, thực hiện trong giai đoạn 2026-2035.

Đẩy mạnh thu hút các nhà đầu tư chiến lược, các tập đoàn công nghệ lớn, chuyên gia giỏi và chuyên gia đầu ngành trong nước, quốc tế tham gia các dự án trọng điểm của thành phố; phát triển các khu đại học, các trung tâm đào tạo nhân tài, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế về nghiên cứu - đào tạo chất lượng cao. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế phát triển tài sản trí tuệ, trí tuệ nhân tạo, chứng khoán hóa tài sản trí tuệ, quyền sở hữu trí tuệ để góp vốn, bảo lãnh tín dụng và khai thác thương mại, góp phần thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo động lực phát triển mới cho thành phố Đồng Nai. Triển khai thực hiện từ năm 2026.

4. Phát triển hệ sinh thái hàng không và đô thị sân bay

Tổ chức lập quy hoạch và hình thành khu kinh tế đặc biệt gắn với cảng hàng không quốc tế Long Thành, đặt trong mạng lưới liên kết vùng Đông Nam Bộ, vùng đồng bằng sông Cửu Long, vùng duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên, gắn với các hành lang kinh tế xuyên biên giới để trở thành động lực lan tỏa quan trọng của thành phố Đồng Nai.

Phối hợp với các bộ, ngành Trung ương đẩy nhanh tiến độ đầu tư các công trình hạ tầng chiến lược, nhất là các tuyến kết nối cảng hàng không quốc tế Long Thành, đường sắt Biên Hòa - Vũng Tàu, các tuyến giao thông liên vùng và hệ thống cảng biển, tạo sự kết nối đồng bộ giữa hàng không, cảng biển, logistics và các hành lang kinh tế, góp phần lan tỏa động lực phát triển của thành phố và vùng. Hoàn thành trong giai đoạn 2026-2030.

Tập trung xây dựng và phát triển hệ sinh thái hàng không hiện đại, đồng bộ, kết nối đa phương thức; phát triển công nghiệp hàng không, vũ trụ, dịch vụ hàng không và hệ thống dịch vụ chất lượng cao đạt tiêu chuẩn quốc tế tại vùng sân bay Long Thành, gồm dịch vụ lưu trú, trung tâm hội nghị, tài chính, thương mại, dịch vụ, sân đấu giá quốc tế, trung tâm mua sắm miễn thuế, y tế, giáo dục - đào tạo, logistics, khu phi thuế quan và các dịch vụ pháp lý phụ trợ. Thực hiện trong giai đoạn 2026-2035.

Chủ động phát triển nguồn nhân lực hàng không, xem đây là điều kiện tiên quyết để vận hành và khai thác hiệu quả đô thị sân bay. Tập trung đào tạo, thu hút đội ngũ nhân lực kỹ thuật và quản lý trong các lĩnh vực quản lý bay, kỹ thuật bảo dưỡng tàu bay, khai thác cảng hàng không, logistics hàng không, an ninh hàng không và các dịch vụ phụ trợ; gắn kết chặt chẽ giữa cơ sở đào tạo với Cảng hàng không quốc tế Long Thành, các hãng hàng không, doanh nghiệp và tổ chức quốc tế trong lĩnh vực hàng không. Xây dựng Đề án phát triển nguồn nhân lực hàng không và logistics hàng không của thành phố Đồng Nai đến năm 2035, hoàn thành trong năm 2026; thiết lập quan hệ hợp tác với cơ sở đào tạo trong nước hoặc quốc tế về đào tạo nhân lực hàng không đặt tại vùng sân bay Long Thành, tổ chức tuyển sinh, đào tạo khóa đầu tiên trong năm 2027, thực hiện trong giai đoạn 2026-2035.

Phát triển công nghiệp bảo dưỡng, sửa chữa, đại tu tàu bay và công nghiệp hỗ trợ hàng không, từng bước hình thành khu công nghiệp hàng không gắn với Cảng

hàng không quốc tế Long Thành. Tập trung phát triển công nghiệp bảo dưỡng, sửa chữa tàu bay và công nghiệp hỗ trợ hàng không tại vùng sân bay Long Thành.

Thu hút các quỹ đầu tư, tổ chức tài chính, ngân hàng tham gia hình thành trung tâm dịch vụ, trung tâm tài chính hàng không quốc tế gắn với phát triển các sân giao dịch đối với tài sản công nghệ, tài sản trí tuệ và tài sản số, phấn đấu hoàn thành Đề án và trình cấp có thẩm quyền thành lập Trung tâm tài chính hàng không quốc tế trong giai đoạn 2026-2027 và đưa vào hoạt động trong giai đoạn 2027-2030; đồng thời quy hoạch, đầu tư phát triển hạ tầng vùng sân bay, khu vực đô thị Long Thành - Nhơn Trạch đáp ứng quy mô dân số đô thị từ 2,5 triệu người trở lên, hướng tới hình thành đô thị sân bay, vùng sân bay trung chuyển chuẩn quốc tế. Thực hiện từ năm 2026 và triển khai lâu dài.

5. Phát triển kết cấu hạ tầng chiến lược và không gian đô thị hiện đại

Xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển hạ tầng chiến lược thể hệ mới, ưu tiên hạ tầng giao thông, hạ tầng kỹ thuật đô thị, hạ tầng số, logistics, năng lượng và các kết cấu hạ tầng thiết yếu; bảo đảm liên thông các vùng động lực và các hành lang phát triển đồng bộ, hiện đại, giữ vai trò trục xương sống tổ chức không gian phát triển của thành phố, gắn với xây dựng mới Trung tâm Chính trị - Hành chính thành phố.

Phối hợp với thành phố Hồ Chí Minh nghiên cứu đầu tư các trục giao thông động lực kết nối liên hoàn chuỗi logistics, hạ tầng hiện đại kết nối giữa Cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ - Cảng Cái Mép Hạ và Cảng hàng không quốc tế Long Thành; quy hoạch, đầu tư hình thành các trung tâm logistics đầu mối kết nối sản xuất, lưu thông, xuất, nhập khẩu và chuỗi cung ứng khu vực, quốc tế. Xây dựng Chương trình đầu tư các dự án hạ tầng giao thông chiến lược liên kết vùng trên địa bàn thành phố Đồng Nai; Tập trung phát triển hệ thống hạ tầng logistics thành phố Đồng Nai, thực hiện trong giai đoạn 2026-2035.

Tổ chức phát triển đô thị theo hướng xanh, thông minh, hiện đại, đa mục tiêu, gắn với định hướng lấy giao thông công cộng làm trung tâm; bảo đảm kết nối đồng bộ hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội giữa các đô thị bên trong và bên ngoài thành phố. Xây dựng Chương trình phát triển đô thị thành phố Đồng Nai, thực hiện từ năm 2026 và triển khai trong giai đoạn 2026-2035.

Tổ chức lập và thực hiện quy hoạch không gian ngầm, không gian tầm thấp, cận biên và trên cao với tầm nhìn dài hạn 100 năm tích hợp vào quy hoạch tổng thể Thành phố, bảo đảm khai thác, sử dụng tối đa, hiệu quả tài nguyên không gian đô thị. Xây dựng và triển khai chương trình tái cấu trúc, tái thiết và chỉnh trang đô thị, tập trung cải tạo các khu đô thị cũ, khu vực hạ tầng yếu kém; xây dựng kế hoạch phát triển các khu đô thị ven sông, khu đô thị đa chức năng, đa mục tiêu. Xây dựng Kế hoạch phát triển hạ tầng số thành phố Đồng Nai đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính quyền số, thực hiện trong giai đoạn 2026-2035.

Phát triển kinh tế đô thị hiện đại gắn với nâng cao hiệu quả sử dụng đất và chất

lượng không gian sống; rà soát, xây dựng và thực hiện cơ chế, chính sách phát triển nhà ở và thị trường bất động sản, thực hiện trong giai đoạn 2026-2035.

Triển khai các chương trình phát triển nông thôn đa ngành, đa giá trị gắn với đô thị hóa; nâng cao năng lực quản trị kinh tế nông nghiệp dựa trên nền tảng số; chủ động thực hiện các giải pháp giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, bảo vệ rừng, bảo tồn, phục hồi và tái tạo môi trường; tăng cường sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo và bảo đảm chuyển đổi công bằng. Xây dựng Nghị quyết về phát triển kinh tế nông nghiệp toàn thành phố, hoàn thành trong năm 2026, thực hiện trong giai đoạn 2026-2035. Xây dựng và vận hành hệ thống quản trị sản xuất nông nghiệp trên nền tảng số (*cơ sở dữ liệu vùng trồng, truy xuất nguồn gốc, dự báo, cảnh báo sinh vật gây hại*).

6. Phát triển mô hình tăng trưởng mới dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và các ngành kinh tế mũi nhọn

Xây dựng Kế hoạch đổi mới mô hình phát triển gắn với kịch bản tăng trưởng kinh tế thành phố Đồng Nai dựa trên phát triển khoa học, công nghệ, với nền tảng kinh tế tri thức, chuyển đổi số, hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và tinh thần khởi nghiệp; xác định các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và lộ trình thực hiện cụ thể, hoàn thành trong năm 2026.

Phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn: Kinh tế hàng không và logistics hiện đại. Công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp công nghệ số, công nghiệp hàng không, vũ trụ; công nghiệp bán dẫn, sản xuất chip và trí tuệ nhân tạo; thiết bị tự động hóa và thiết bị công nghệ thông tin; phát triển công nghiệp theo định hướng kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Dịch vụ tài chính, thương mại hiện đại, kinh tế số. Nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp số. Tập trung đầu tư, phát triển hạ tầng năng lượng đảm bảo cho sản xuất và đời sống, chuyển dịch sang năng lượng xanh, ứng dụng công nghệ lưu trữ thông minh và ưu tiên phát triển năng lượng tái tạo.

Phát huy vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước trong các lĩnh vực then chốt, chiến lược, thiết yếu. Đẩy mạnh phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo hướng chất lượng, công nghệ cao, gắn với tăng cường liên kết với các khu vực kinh tế trong nước; cập nhật hàng năm danh mục dự án FDI chiến lược. Hỗ trợ hình thành và phát triển các doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế tư nhân có năng lực cạnh tranh cao ở tầm quốc gia và khu vực.

Tập trung phát triển kinh tế số, kinh tế dữ liệu, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tầm thấp, kinh tế bạc và các mô hình kinh tế mới có giá trị gia tăng cao gắn với chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và kết nối sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu; ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng công nghệ, trung tâm dữ liệu, trí tuệ nhân tạo (AI), điện toán đám mây, công nghiệp bán dẫn, công nghệ lượng tử, công nghệ sinh học và vật liệu mới. Xây dựng Đề án phát triển kinh tế tầm thấp, hoàn thành trong năm 2026 và tổ chức thực hiện giai đoạn 2026-2035.

Nghiên cứu, xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thành phố phát huy vị trí chiến lược, tiên phong đầu tư, xây dựng và vận hành các mô hình hạ tầng công nghệ; thu hút các tập đoàn công nghệ hàng đầu thế giới, các nhà đầu tư chiến lược và trung tâm nghiên cứu, phát triển công nghệ. Xây dựng và phát triển hệ sinh thái công nghệ, đổi mới sáng tạo có năng lực cạnh tranh khu vực, quốc tế, đưa Đồng Nai trở thành một trong những địa phương dẫn đầu cả nước về phát triển hạ tầng công nghệ và đổi mới sáng tạo của quốc gia; hình thành Khu công nghệ số tập trung trong năm 2026. Tập trung thu hút đầu tư để hình thành trung tâm dữ liệu (Data Center) tầm cỡ quốc tế trong giai đoạn 2026-2030.

Đổi mới và nâng cấp khu công nghiệp: Xây dựng kế hoạch chuyển đổi các khu công nghiệp hiện hữu thành khu công nghiệp xanh, sinh thái, thông minh, hoàn thành trong năm 2026 và triển khai thực hiện trong giai đoạn 2026-2035. Nâng cao tiêu chuẩn thu hút đầu tư, thu hút đầu tư vào các ngành công nghệ cao, giá trị gia tăng lớn, sử dụng hiệu quả và tiết kiệm tài nguyên, thân thiện với môi trường, giảm phát thải khí nhà kính. Giảm dần các ngành gia công, lắp ráp, thâm dụng lao động.

7. Phát triển toàn diện giáo dục, y tế, văn hóa, con người Đồng Nai

Bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống của vùng đất Biên Hòa - Đồng Nai với trên 300 năm hình thành và phát triển. Gắn tăng trưởng kinh tế với giải quyết các vấn đề xã hội, bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc; thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo; ưu tiên đầu tư các địa bàn đặc biệt khó khăn, vùng biên giới, vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Ưu tiên nguồn lực đầu tư có trọng tâm, trọng điểm ngành công nghiệp văn hóa, thể thao thành tích cao; xây dựng đồng bộ thiết chế văn hóa, thể thao cấp thành phố, đảm bảo tổ chức các hoạt động cấp quốc gia, quốc tế.

Xây dựng Đề án phát triển du lịch và các loại hình dịch vụ trở thành ngành kinh tế mạnh của thành phố, hoàn thành trong năm 2026, thực hiện trong giai đoạn 2026-2035.

Xây dựng và triển khai Chương trình phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển thị trường lao động, gắn với yêu cầu phát triển các ngành, lĩnh vực chiến lược của thành phố, hoàn thành trong năm 2026, thực hiện trong giai đoạn 2026-2035.

Gắn phát triển giáo dục đại học với xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh liên kết giữa các cơ sở giáo dục đại học với doanh nghiệp, viện nghiên cứu, khu công nghiệp, khu công nghệ cao và hệ sinh thái sân bay Long Thành; hình thành các trung tâm đào tạo, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ trong các lĩnh vực hàng không, vũ trụ, logistics, công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, công nghiệp công nghệ cao và các ngành kỹ thuật then chốt. Phát triển giáo dục mầm non, phổ thông theo hướng đồng bộ, chuẩn hóa và hiện đại hóa; giáo dục nghề nghiệp giữ vai trò then chốt trong phát triển lực lượng lao động kỹ năng cao, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng gắn

kết với nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp.

Xây dựng và phát triển hệ thống y tế toàn diện, hiện đại, đồng bộ, công bằng, bền vững và hiệu quả; củng cố y tế cơ sở, y tế dự phòng; đầu tư phát triển y tế chuyên sâu, kỹ thuật cao, y tế thông minh gắn với du lịch y tế - nghỉ dưỡng; triển khai chuyển đổi số y tế và đào tạo, thu hút nguồn nhân lực y tế chất lượng cao. Xây dựng và thực hiện cơ chế hỗ trợ, giảm chi phí khám, chữa bệnh cho người nghèo, người yếu thế; tổ chức khám sức khỏe định kỳ miễn phí toàn dân; tăng cường an sinh xã hội, mở rộng độ bao phủ bảo hiểm y tế, nâng cao phúc lợi và trợ giúp xã hội.

Ưu tiên huy động các nguồn lực phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho thuê, bảo đảm mọi người dân được tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản và thụ hưởng thành quả phát triển một cách công bằng, bình đẳng. Nghiên cứu, xây dựng đề án và tổ chức thực hiện thí điểm xây dựng xã, phường xã hội chủ nghĩa phù hợp với điều kiện thực tiễn của thành phố và quy định của cấp có thẩm quyền.

8. Bảo đảm quốc phòng, an ninh; xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển; nâng cao hiệu quả đối ngoại

Xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch bảo đảm quốc phòng, an ninh trong kỷ nguyên phát triển mới, thích ứng với các không gian chiến lược mới, hình thái chiến tranh mới và môi trường tác chiến mới; giữ vững ổn định quốc phòng, an ninh, chủ quyền biên giới, tạo nền tảng cho phát triển nhanh, bền vững. Xây dựng Đề án tổng thể bảo đảm quốc phòng đáp ứng yêu cầu phát triển thành phố Đồng Nai đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2065, hoàn thành trong năm 2026, thực hiện trong giai đoạn 2026-2035.

Xây dựng, củng cố thể trận quốc phòng toàn dân gắn chặt với thể trận an ninh nhân dân, nền an ninh nhân dân và nền biên phòng toàn dân vững chắc; kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh trong quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án và dự án phát triển của thành phố. Thực hiện an ninh tổng thể, toàn diện, chủ động, bao trùm, kiến tạo; bảo vệ vững chắc an ninh chính trị, an ninh nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh công nhân, an ninh dân tộc, tôn giáo, an ninh biên giới, an ninh văn hóa, tư tưởng, thông tin, truyền thông; coi an ninh mạng, an ninh dữ liệu, an ninh công nghệ là trọng tâm, an ninh con người là mục tiêu.

Tập trung bảo vệ các không gian phát triển chiến lược, nhất là Cảng hàng không quốc tế Long Thành và vùng phụ cận; khu kinh tế đặc biệt, khu thương mại tự do, khu kinh tế cửa khẩu, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, trung tâm logistics, trung tâm tài chính, trung tâm dữ liệu; các tuyến giao thông liên vùng, công trình trọng điểm, không gian mạng, không gian tầm thấp, không gian ngầm, vùng trời, đường thủy và khu vực biên giới.

Hình thành và phát triển khu kinh tế - quốc phòng, trung tâm công nghiệp quốc phòng - an ninh, lưỡng dụng trên địa bàn thành phố; kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh. Xây dựng hệ thống quản trị an ninh hiện đại, vận hành trên nền tảng dữ liệu, khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; nâng

cấp mở rộng Trung tâm điều hành, tác chiến quản lý về an ninh trật tự, trung tâm chỉ huy; tích hợp dữ liệu dân cư, giao thông, phòng cháy chữa cháy, camera giám sát, phản ánh của người dân và dữ liệu chuyên ngành.

Chủ động nắm chắc tình hình, dự báo đúng, phòng ngừa từ sớm, từ xa, từ cơ sở; triển khai đồng bộ các biện pháp giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, kiên quyết không để bị động, bất ngờ, không để hình thành các điểm nóng, vấn đề phức tạp kéo dài về an ninh, trật tự xã hội, tập trung kéo giảm bền vững tội phạm, hướng tới xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, ổn định. Phấn đấu hằng năm kéo giảm ít nhất 10% số vụ phạm tội về trật tự xã hội; đến năm 2030 có ít nhất 50% xã, phường không có ma túy; xây dựng các xã, phường điển hình về trật tự, kỷ cương, an toàn, văn minh.

Xây dựng lực lượng vũ trang thành phố cách mạng, chính quy, tinh gọn, mạnh; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và dữ liệu số trong quản trị quốc phòng, an ninh, trật tự; nâng cao năng lực cảnh báo sớm, quản trị rủi ro và xử lý nhanh, hiệu quả các tình huống phát sinh. Xây dựng Đề án Công an thành phố Đồng Nai chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển thành phố Đồng Nai, trong đó ưu tiên lực lượng tham mưu chiến lược, an ninh mạng, kỹ thuật nghiệp vụ, phòng, chống tội phạm công nghệ cao, phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, Cảnh sát cơ động và Công an cấp xã; hoàn thành trong năm 2026, thực hiện trong giai đoạn 2026-2035. Phát huy vai trò Công an, Quân sự xã, phường và lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự, lực lượng dân quân tự vệ ở cơ sở trong nắm tình hình, phòng ngừa, giải quyết vụ việc từ sớm, từ cơ sở.

Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, phối hợp đồng bộ giữa ngoại giao nhà nước, đối ngoại nhân dân với đối ngoại quốc phòng, đối ngoại công an và các hoạt động đối ngoại có liên quan; tăng cường hợp tác liên vùng, quốc tế trong phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh mạng, quản lý di cư và bảo vệ công dân.

Tăng cường phối hợp quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, xây dựng khu vực biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; chủ động giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, an ninh biên giới trong mọi tình huống.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Thành ủy

Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TW và Kế hoạch; định hướng các chủ trương, quyết sách lớn; kịp thời xem xét, cho ý kiến đối với những vấn đề quan trọng, phức tạp phát sinh trong quá trình thực hiện.

Ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết, phân công cụ thể trách nhiệm theo dõi, chỉ đạo, lãnh đạo đối với từng nội dung của từng đồng chí trong Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố.

Lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện; định kỳ hằng quý, năm báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư theo quy định.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố

- Lãnh đạo, chỉ đạo việc cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Kế hoạch; xây dựng các chương trình, đề án, kế hoạch, cơ chế, chính sách cụ thể để triển khai thực hiện.

- Lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra; ưu tiên bố trí nguồn lực, bảo đảm tiến độ và chất lượng thực hiện các chương trình, công trình, dự án trọng điểm; chủ động phối hợp với các bộ, ngành Trung ương, các địa phương trong vùng và các cơ quan liên quan trong quá trình triển khai thực hiện; đề xuất hoàn thiện các cơ chế, chính sách được áp dụng tại Luật Phát triển đô thị để cụ thể hóa Nghị quyết số 16-NQ/TW trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; xây dựng, kịp thời trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành các Nghị quyết để triển khai Luật Phát triển đô thị sau khi được Quốc hội ban hành.

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm đánh giá kết quả, tiến độ thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy; tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy báo cáo Bộ Chính trị hàng quý, hàng năm; kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với yêu cầu thực tiễn; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

3. Đảng ủy Hội đồng nhân dân Thành phố

- Lãnh đạo, chỉ đạo phối hợp với các cơ quan có liên quan trong quá trình nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện và ban hành các cơ chế, chính sách, pháp luật để triển khai thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TW, Luật Phát triển đô thị và các cơ chế, chính sách đặc thù theo thẩm quyền đảm bảo các quy định, các cơ chế, chính sách trở thành công cụ, hành lang pháp lý vững chắc đáp ứng yêu cầu phát triển mới của thành phố.

- Phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân vào sự nghiệp phát triển của Thành phố; tăng cường tổ chức giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện trong thực tế; đánh giá và ghi nhận các ý kiến, đóng góp của cử tri làm cơ sở thực tiễn để kịp thời hoàn thiện các cơ chế, chính sách.

- Lãnh đạo, chỉ đạo Hội đồng nhân dân thành phố xây dựng Kế hoạch để kịp thời thể chế hóa, cụ thể hóa các chủ trương, nhiệm vụ của Nghị quyết số 16-NQ/TW, Luật Phát triển đô thị và Kế hoạch này bằng các nghị quyết thuộc thẩm quyền; tăng cường giám sát việc tổ chức thực hiện.

4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết số 16-NQ/TW và Kế hoạch này; tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị, sự đồng thuận của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp.

- Thường xuyên theo dõi tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy định hướng công tác tuyên truyền và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

5. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố

Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TW và Kế hoạch này.

Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; kịp thời tổng hợp, phản ánh tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp; góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện Nghị quyết.

6. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy

Tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy kiểm tra, giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TW và Kế hoạch này; đưa nội dung này vào chương trình kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ, hằng năm của cấp ủy. Tăng cường kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm.

7. Các đảng ủy trực thuộc Thành ủy

Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết và Kế hoạch đến đảng viên, quần chúng Nhân dân tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong việc triển khai thực hiện.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện; cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch thành các nhiệm vụ, chương trình, đề án phù hợp.

Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện bảo đảm thiết thực, hiệu quả; định kỳ kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời báo cáo, đề xuất Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy những vấn đề vượt thẩm quyền.

8. Văn phòng Thành ủy

- Là cơ quan đầu mối giúp Ban Thường vụ Thành ủy theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TW và Kế hoạch này.

- Theo dõi, tổng hợp tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, đề án trọng điểm; định kỳ hằng năm tham mưu sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định; kịp thời tham mưu xử lý những khó khăn, vướng mắc, vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

9. Tiến độ thực hiện

- Trong năm 2026: Tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, có tính nền tảng và đột phá; khẩn trương cụ thể hóa Nghị quyết số 16-NQ/TW bằng các

chương trình, đề án, cơ chế, chính sách và kế hoạch thực hiện. Hoàn thiện đề xuất các cơ chế, chính sách được áp dụng tại Luật Phát triển đô thị trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn kéo dài, nhất là trong các lĩnh vực đất đai, đầu tư, quy hoạch, xây dựng, hạ tầng và môi trường; tạo chuyển biến rõ nét ngay trong năm đầu triển khai thực hiện Nghị quyết.

- Giai đoạn 2026-2035 và những năm tiếp theo: Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch; tập trung thực hiện các chương trình, công trình, dự án trọng điểm; phát huy hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội; đẩy mạnh huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phát triển. Thường xuyên rà soát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết số 16-NQ/TW và Kế hoạch đã đề ra.

Trên đây là Kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TW, ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Đồng Nai đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2065.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị (để báo cáo);
- Ban Bí thư (để báo cáo);
- Đảng ủy Quốc hội;
- Đảng ủy Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Các đồng chí Thành ủy viên;
- Các đảng ủy trực thuộc Thành ủy;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của thành phố;
- CP.VPTU- A, K3, P.TH;
- Lưu VPTU.

**T/M THÀNH ỦY
BÍ THƯ**



Vũ Hồng Văn